TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ	*Nam Định ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Mai Hương

Thư ký phiên họp: Ông Ngô Lê Huân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 139/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Lan A, sinh năm 1992;

ĐKHKTT: Thôn D - xã B - huyện Y - tỉnh Nam Định;

Hiện đang cư trú tại Cộng hoà liên bang Đức;

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985;

ĐKHKTT: Thôn D - xã B - huyện Y - tỉnh Nam Định;

Tại phiên họp: Vắng mặt chị Đỗ Lan A, anh Nguyễn Văn T (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và tại bản tự khai, anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Lan A đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự

nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hoà Liên bang Đức.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại chị Lan A đang sinh sống và làm việc tại Cộng hoà Liên bang Đức, còn anh T sinh sống tại Việt Nam; do khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau.

Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh T và chị Lan A không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Lan A vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có bản tự khai thể hiện đầy đủ nội dung yêu cầu việc dân sự gửi cho Toà án.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Lan A đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị Lan A là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị không có con chung nên Toà án không xém xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh T nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Lan A có đăng ký hộ khẩu tại thôn D - xã B - huyện Y - tỉnh Nam Định, hiện đang cư trú tại Cộng hoà Liên bang Đức; còn anh Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu tại thôn D - xã B - huyện Y - tỉnh Nam Định; anh T và chị Lan A có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh Nguyễn Văn T, chị Đỗ Lan A đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Lan A có đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hoà Liên bang Đức, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị Lan A là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh T và chị Lan A không có con chung nên Toà án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh T và chị Lan A không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của anh T nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371 BLTTDS; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Lan A.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006805 ngày 15/11/2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Xác định anh T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 02/12/2022.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND xã B – huyện Y;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Mai Hương